



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 06/02/2024

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng 0.15% với thanh khoản đạt 12.921,55 tỷ đồng. Nước ngoài bán ròng, tự doanh mua ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 06/02/2025 VN-Index tăng 1.87 điểm với thanh khoản trên trung bình 20 phiên.

Thị trường mở cửa trong tâm lý tích cực, VN-Index tăng mạnh trong nửa đầu phiên sáng với sắc xanh áp đảo. Tuy nhiên, đà tăng dần chững lại khi áp lực bán xuất hiện, khiến chỉ số thu hẹp mức tăng và sắc đỏ lan rộng hơn vào cuối phiên.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 06/02, VN Index tăng 1.87 điểm (0.15%) lên 1,271.48 điểm với 206 mã tăng, 77 mã đứng giá và 233 mã giảm điểm. HNX Index tăng 1.15 điểm (0.50%) lên 229.13 điểm với 107 mã tăng, 62 mã đứng giá và 61 mã giảm điểm. UPCoM Index tăng 0.84 điểm (0.88%) lên 96.74 điểm với 191 mã tăng 92 mã đứng giá và 77 mã giảm điểm.

Thị trường ghi nhận sự phân hóa giữa các nhóm ngành. Trong đó, nhóm cổ phiếu ngân hàng và chứng khoán có mức tăng tích cực, góp phần nâng đỡ chỉ số. Sau phiên hồi phục trước đó, nhóm bất động sản chịu áp lực chốt lời trong hôm nay khiến nhiều mã giảm đáng kể.

Dòng Thép: NKG (-0.35%), HSG (-0.84%), HPG (0.00%), SMC (-1.13%), TLH (-0.90%),...

Dòng Chứng khoán: VND (3.61%), VIX (0.60%), CTS (0.58%), HCM (-0.52%), VCI (-0.44%), BSI (-0.22%)

Dòng Ngân hàng: TCB (2.02%), LPB (1.67%), BID (0.51%), SHB (0.48%), MBB (0.44%), ACB (0.39%),...

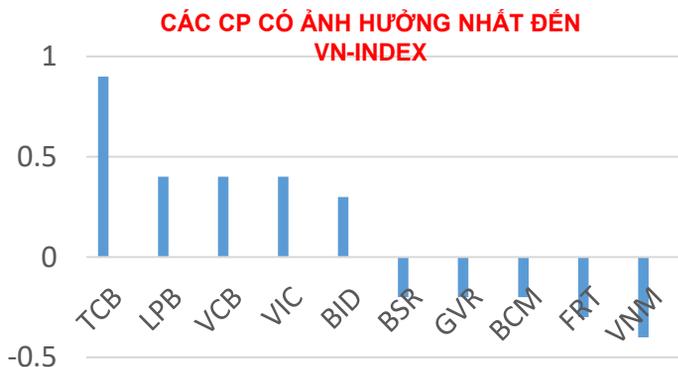
Dòng Dầu khí: PSH (2.08%), VIP (1.39%), PVT (1.33%), PVB (0.94%), BSR (-1.20%), PVC (-0.92%),...

Dòng BĐS: CEO (-2.21%), DXG (-1.62%), TCH (-1.28%), NHA (-1.16%), GVR (-0.85%), DPG (-0.75%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên bán ròng với giá trị đạt -344.84 tỷ đồng. Trong đó VNM là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, giá trị đạt 73.71 tỷ đồng. Bên cạnh đó: FRT (59.53 tỷ), MWG (41.14 tỷ), VPB (37.93 tỷ), SSI (33.24 tỷ), VIX (31.98 tỷ), BID (29.77 tỷ),... là một số cổ phiếu bị bán ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất là CTG đạt 62.09 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng được mua ròng hôm nay như: PC1 (46.05 tỷ), PDR (29.02 tỷ), GEX (25.30 tỷ), VIC (22.63 tỷ), VCB (22.37 tỷ), LPB (9.71 tỷ), DGW (8.33 tỷ), NVL (8.33 tỷ),...

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,271.48	229.13
% thay đổi	↑ 0.15%	↑ 0.50%
KLGD (CP)	563,221,544	45,132,501
GTGD (tỷ đồng)	12,809.31	743.48





THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
TCB	24.70	25.20	2.02	37,579,600
VIX	9.99	10.05	0.60	23,316,200
VND	12.45	12.90	3.61	21,483,200
HPG	26.80	26.80	0.00	13,535,000
HDB	22.60	22.95	1.55	12,839,500

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
NO1	7.75	8.29	0.54	6.97
PAC	36.60	39.15	2.55	6.97
TCL	36.00	38.50	2.50	6.94
TNT	4.62	4.94	0.32	6.93
APG	7.98	8.53	0.55	6.89

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
HU1	5.76	5.38	-0.38	-6.60
ADG	11.20	10.50	-0.70	-6.25
RYG	14.15	13.30	-0.85	-6.01
NAV	19.00	17.90	-1.10	-5.79
SHI	17.00	16.10	-0.90	-5.29

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	13.70	13.70	0.00	10,600,800
CEO	13.60	13.30	-2.21	2,827,700
MBG	3.40	3.70	8.82	2,026,000
PVS	33.50	33.70	0.60	1,951,200
MBS	27.70	27.80	0.36	1,816,100

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
VNF	17.00	18.70	1.70	10.00
AMC	16.00	17.60	1.60	10.00
KSV	197.30	217.00	19.70	9.98
HGM	241.50	265.60	24.10	9.98
NBW	29.20	32.10	2.90	9.93

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
NAP	11.00	9.90	-1.10	-10.00
VMS	24.80	22.40	-2.40	-9.68
TTC	10.50	9.70	-0.80	-7.62
KTS	47.00	43.50	-3.50	-7.45
NFC	22.20	20.60	-1.60	-7.21



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Trong phiên sáng ngày 06/02/2025, khá tích cực ngay khi mở cửa, trong khi cổ phiếu lớn TCB hút mạnh dòng tiền, giúp VN-Index nhích lên vùng kháng cự 1.275 điểm. Tuy vậy, mốc điểm trên chưa thể dễ dàng vượt qua, khi sự phân hóa dần xuất hiện và việc TCB hạ nhiệt đôi chút đã khiến VN-Index thu hẹp đà tăng, ngoài ra các cổ phiếu vừa và nhỏ thu hút dòng tiền khi mức tăng cũng khá tốt. VN-Index sau khi lùi bước và về gần tham chiếu đã bật lên, nhưng với sự thận trọng gia tăng, trong bối cảnh sự phân hóa cũng rõ rệt hơn, đặc biệt là ở nhóm bluechip đã khiến chỉ số không tiến xa hơn.

Bước sang phiên chiều, ngay từ đầu phiên áp lực bán đã xuất hiện khiến cho chỉ số đồ nhẹ. Tuy nhiên, dưới sự tích cực của nhóm ngân hàng đã giúp chỉ số lấy lại được sắc xanh nhẹ khi kết phiên.

Xét về biểu đồ ngày, thị trường ngày 06/02/2025 tăng điểm nhẹ vượt qua ngưỡng 1.270 điểm với dạng nền doji cho thấy lực cung xuất hiện ở ngưỡng cản 1.27x điểm, chỉ số vẫn nằm trên MA50 và MA50 đang hướng lên cùng đó MACD vẫn cho thấy sức mạnh khi hướng lên khá tốt. Còn về cấu trúc thị trường vẫn đang là cấu trúc Sideway Up với biên hẹp dần. Hiện tại ngắn hạn có thể thị trường sẽ có sự điều chỉnh về 1.26x điểm với với thanh khoản thấp và phân hóa. Thị trường muốn đi lên mạnh vẫn cần sự xác nhận và vượt qua ngưỡng cản 1.300 điểm. Hiện tại, với vị thế mở mua mới chỉ lên mua 1 phần nhỏ để lấy vị thế với những mã kênh trên có tích lũy chặt, có nền tảng cơ bản tốt và nên mua khi thị trường có sự điều chỉnh, hạn chế mua đuổi khi thị trường tăng mạnh.



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, thị trường ngày 06/02/2025 tăng điểm nhẹ vượt qua ngưỡng 1.270 điểm với dạng nền doji cho thấy lực cung xuất hiện ở ngưỡng cản 1.27x điểm, chỉ số vẫn nằm trên MA50 và MA50 đang hướng lên cùng đó MACD vẫn cho thấy sức mạnh khi hướng lên khá tốt. Còn về cấu trúc thị trường vẫn đang là cấu trúc Sideway Up với biên hẹp dần. Hiện tại ngắn hạn có thể thị trường sẽ có sự điều chỉnh về 1.26x điểm với với thanh khoản thấp và phân hóa. Thị trường muốn đi lên mạnh vẫn cần sự xác nhận và vượt qua ngưỡng cản 1.300 điểm. Hiện tại, với vị thế mở mua mới chỉ lên mua 1 phần nhỏ để lấy vị thế với những mã kênh trên có tích lũy chặt, có nền tảng cơ bản tốt và nên mua khi thị trường có sự điều chỉnh, hạn chế mua đuổi khi thị trường tăng mạnh.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Sideway Up.



LỊCH CHÓT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 28/02/2025

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
CCI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25/02/2025	26/02/2025	9/4/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
CLC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/2/2025	12/2/2025	27/02/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
TDM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/2/2025	12/2/2025	2/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
PNJ	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/2/2025	11/2/2025	10/3/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
DVP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/2/2025	10/2/2025	27/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
DNH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/2/2025	10/2/2025	28/02/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 200 đồng/CP
VMT	Phát hành thêm	7/2/2025	10/2/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:95, giá 10,000 đồng/CP
MTH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/2/2025	7/2/2025	17/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VCI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/2/2025	7/2/2025	17/02/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 250 đồng/CP
BAB	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	4/2/2025	5/2/2025		Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10000:693
APF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/2/2025	5/2/2025	14/02/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HCM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/2/2025	5/2/2025	28/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
BNW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/2/2025	5/2/2025	5/3/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
VMK	Phát hành thêm	3/2/2025	4/2/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 777:623, giá 10,000 đồng/CP
SFI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/2/2025	4/2/2025	14/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
REE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/2/2025	28/2/2025	4/4/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
EPH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/2/2025	19/2/2025	27/5/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
MCH	Phát hành thêm	11/2/2025	12/2/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1000:451, giá 10,000 đồng/CP



Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (Haseco) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của Haseco. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyến NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng
Phong, Phường Đông Khê, Quận
Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364
Email: haseco@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3574.7020
Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.
Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3920.7800/01/02
Fax: (028) 3920.7825
